

PRACTICE TEST

Bài 1. Nghe và trả lời câu hỏi

Câu 1. Trong đoạn các bạn vừa nghe, siêu thị nằm ở đâu?

- A. Nằm ở bên phải hiệu thuốc.
- B. Nằm ở bên trái tiệm cắt tóc.
- C. Nằm ở giữa cửa hàng rượu và tiệm cắt tóc.
- D. Nằm giữa hiệu thuốc và tiệm cắt tóc.

Câu 2: Ngã tư cách nhà ga bao xa?

- A. Khoảng 2 km.
- B. Khoảng 5 phút đi bộ.
- C. Khoảng 3 km.
- D. Khoảng 1 km.

Bài 2. Nghe và trả lời câu hỏi

Câu 1: Ý chính của đoạn các bạn vừa nghe trên là gì?

- A. Nói về thời tiết ở Sa Pa.
- B. Nói về đặc trưng của thời tiết ở thị trấn Sa Pa.
- C. Nói về lượng mưa trung bình ở Sa Pa.
- D. Nói về nhiệt độ ở thị trấn Sa Pa.

Câu 2: Vào mùa đông, thời tiết ở Sa Pa có những đặc điểm gì?

- A. Lạnh, nhiệt độ thấp, đôi khi có tuyết.
- B. Mây mù bao phủ, lạnh, nhiệt độ thấp, đôi khi có tuyết.
- C. Lạnh, nhiệt độ có khi xuống dưới 0°C, đôi khi có tuyết.
- D. Nhiệt độ thấp, có khi xuống dưới 0°C, đôi khi có tuyết.

Bài 3. Nghe và trả lời câu hỏi

Câu 1: Hãy cho biết, bản dự báo thời tiết trên là của ngày nào?

- A. Sáng ngày 24 tháng 12.
- B. Chiều, tối ngày 24 tháng 12.
- C. Sáng ngày 25 tháng 12.
- D. Sáng ngày 26 tháng 12.

Câu 2: Năm nay, người dân miền Trung đón lễ Giáng sinh trong thời tiết như thế nào?

- A. Mưa liên miên.
- B. Trời quang mây tạnh.
- C. Thời tiết đẹp và hừng nắng.
- D. Thời tiết lạnh và mưa liên miên.

Bài 4. Nghe và trả lời câu hỏi

Câu 1: Nét đặc trưng của chợ nổi là gì?

- A. Chợ họp suốt cả ngày, nhưng nhộn nhịp nhất là vào buổi sáng.
- B. Mọi sự mua bán, dịch vụ, ăn uống đều diễn ra trên những chiếc ghe, thuyền.
- C. Chợ Nổi là nét sinh hoạt độc đáo của vùng châu thổ sông Cửu Long.
- D. Hàng hóa được chở ra tận Hà Nội và các địa phương ngoài Bắc.

Câu 2: Phần lớn các loại nông sản, trái cây ở chợ nổi được:

- A. Bán lẻ cho các thương nhân.
- B. Bán sỉ tận tay người tiêu dùng.
- C. Bán sỉ cho các thương nhân.
- D. Bán lẻ cho người tiêu dùng.

Bài 5. Chọn từ phù hợp điền vào chỗ trống

bức đã đưa hơn ngôi
người rộng tám tòa tuổi

Gia đình Mai có năm (1)_____ : bố mẹ của Mai, chị của Mai, Mai, và em trai của Mai. Họ sống trong một (2)_____ nhà khá (3)_____ tại thành phố Hà Nội. Nhà Mai ở bên cạnh (4)_____ nhà của Đại học Quốc gia Hà Nội. Bố Mai (5)_____ trên 60 tuổi. Ông là một giáo sư. Tuy tuổi cao nhưng ông vẫn giảng dạy ở trường đại học. Phòng làm việc của ông treo (6)_____ ảnh lớn của chủ tịch Hồ Chí Minh với dòng chữ “không có gì quý hơn độc lập tự do”. Năm nay Mai 25 (7)_____. Cô vừa nhận (8)_____ bằng thạc sĩ Việt Nam học. Chị của Mai lớn (9)_____ cô ấy ba tuổi và em trai của cô ấy ít hơn cô ấy năm tuổi. Chị của cô ấy đã có chồng và có hai (10)_____ con. Mai và em trai của cô ấy vẫn còn độc thân.

Bài 6. Đọc bài viết sau đây và chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau

A. Hồ Hoàn Kiếm còn được gọi là **Hồ Gươm**, là một hồ nước ngọt tự nhiên của thành phố Hà Nội. Hồ có diện tích khoảng 12 ha. Trước kia, hồ còn có các tên gọi là hồ Lục Thủy (vì nước có màu xanh quanh năm), hồ Thủy Quân (dùng để duyệt thủy binh), hồ Tả Vọng và Hữu Vọng. Tên gọi Hoàn Kiếm xuất hiện vào đầu thế kỷ 15 gắn với truyền thuyết vua Lê Lợi trả gươm báu cho Rùa thần. Hiện nay, tên hồ còn được dùng để đặt cho một quận trung tâm của thành phố Hà Nội - quận Hoàn Kiếm.

B. Theo truyền thuyết, trước khi Lê Lợi khởi nghĩa chống quân Minh, Lê Lợi được trao một thanh kiếm. Với thanh kiếm này, Lê Lợi đã tổ chức nghĩa quân, lãnh đạo dân chúng nổi lên đánh đuổi quân Minh và đã giành được thắng lợi. Sau khi lên ngôi vua, một hôm vua đi thuyền dạo chơi trên hồ, có một con rùa nổi lên,

đòi lại thanh kiếm. Chính từ truyền thuyết ấy mà hồ mới có tên gọi mới cho đến ngày nay.

C. Hồ Hoàn Kiếm - thắng cảnh lớn của thủ đô, nằm ngay giữa trung tâm Hà Nội. Hồ có vị trí kết nối giữa khu phố cổ gồm các phố Hàng Ngang, Hàng Đào, Cầu Gỗ, Lương Văn Can, Lò Sũ... với khu phố Tây do người Pháp quy hoạch cách đây hơn một thế kỷ là Bảo Khánh, Nhà thờ, Tràng Thi, Hàng Bài, Đinh Tiên Hoàng, Tràng Tiền, Hàng Khay, Bà Triệu.

D. Giữa hồ có hai gò đất nhỏ. Gò phía Nam gọi là Gò Rùa, nơi có những con rùa to dưới hồ lên nằm sưởi ấm về mùa đông. Trên gò có Tháp Rùa, được xây năm 1884. Gò đất còn lại nằm ở gần bờ, về phía Đông Bắc Hồ, có tên là Đảo Ngọc. Đến thế kỷ XIX, mới mọc lên Chùa Ngọc Sơn. Trước chùa có một lầu chuông khá cao. Năm 1843, lầu chuông ấy bị bỏ đi và Chùa Ngọc Sơn đổi thành Đền Ngọc Sơn. Đền này thờ Trần Hưng Đạo, thường gọi là Đức Thánh Trần để tưởng nhớ đến vị anh hùng đã chỉ huy các cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông đời nhà Trần (thế kỷ XIII).

E. Cầu Thê Húc bắc từ bờ Đông sang Đảo Ngọc để vào đền cũng làm tôn vẻ đẹp chung của đền. Những lúc trời đẹp, quang mây, ánh nắng chiếu xuống cầu, xuống mặt nước hồ, trông rất rực rỡ. Tên gọi Thê Húc có nghĩa "ánh sáng từ mặt trời đậu xuống."

Câu hỏi 1: Vì sao hồ Hoàn Kiếm còn có tên là hồ Lục Thủy?

- A. Vì nước có màu xanh quanh năm.
- B. Vì nước có màu hồng quanh năm.
- C. Vì nước có màu đỏ quanh năm.
- D. Vì nước có màu tím quanh năm.

Câu hỏi 2: Hồ Hoàn Kiếm gắn với truyền thuyết gì?

- A. Hồ Hoàn Kiếm gắn với truyền thuyết vua Lê Lợi trả gươm báu cho Rùa thần.

- B. Hồ Hoàn Kiếm gắn với truyền thuyết vua Quang Trung hành quân thần tốc từ Nam ra Bắc.
- C. Hồ Hoàn Kiếm gắn gắn với truyền thuyết Đinh Bộ Lĩnh thống nhất Việt Nam.
- D. Hồ Hoàn Kiếm gắn với truyền thuyết nỏ thần của Vua An Dương Vương.

Câu hỏi 3: Hồ Hoàn Kiếm có vị trí kết nối với các khu phố cổ nào?

- A. Hồ Hoàn Kiếm có vị trí kết nối với khu phố cổ gồm các phố Hàng Ngang, Hàng Đào, Cầu Gỗ, Lương Văn Can, Đại Cồ Việt...
- B. Hồ Hoàn Kiếm có vị trí kết nối với khu phố cổ gồm các phố Hàng Ngang, Hàng Đào, Cầu Gỗ, Trần Hưng Đạo, Lò Sũ...
- C. Hồ Hoàn Kiếm có vị trí kết nối với khu phố cổ gồm các phố Hàng Ngang, Hàng Đào, Cầu Gỗ, Lương Văn Can, Lò Sũ...
- D. Hồ Hoàn Kiếm có vị trí kết nối với khu phố cổ gồm các phố Hàng Ngang, Hàng Đào, Vĩnh Hưng, Lương Văn Can, Lò Sũ...

Câu hỏi 4: Rùa thần đòi lại thanh kiếm thần vào thời gian nào?

- A. Trong khi Lê Lợi đang tiến hành cuộc chiến đánh quân Minh.
- B. Trước khi Lê Lợi tiến hành chống quân Minh xâm lược.
- C. Vào thời Lê Lợi còn sống ở Thanh Hóa, chuẩn bị đánh quân Minh.
- D. Sau khi Lê Lợi giành thắng lợi trong cuộc chiến đánh quân Minh.

Câu hỏi 5: Tại sao đền Ngọc Sơn lại thờ Trần Hưng Đạo?

- A. Vì ông là người chỉ huy các cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông.
- B. Vì ông là người chỉ huy các cuộc kháng chiến chống giặc Minh.
- C. Vì ông là người chỉ huy các cuộc kháng chiến chống giặc Tống.
- D. Vì ông là người chỉ huy các cuộc kháng chiến chống giặc Pháp.

Câu hỏi 6: Truyền thuyết là...

- A. truyện có thật về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử, thường mang nhiều yếu tố anh hùng ca, được ghi chép trong sử sách.
- B. truyện về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử, thường mang nhiều yếu tố chân thực nhưng không được ghi chép trong sử sách.
- C. truyện về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử, thường được nhân dân sáng tác dựa trên tư liệu ghi chép trong sử sách.
- D. truyện dân gian truyền miệng về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử, thường mang nhiều yếu tố thần kì.

Bài 7. Đọc bài viết sau đây và chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau

Bánh chưng - niềm tự hào ẩm thực Việt

A. Trong những ngày Tết đến, xuân về, những hương vị và vật phẩm như: thịt mỡ, dưa hành, một cành mai, một bức **câu đối** được cắt làm đôi treo cân xứng hai bên xà nhà đã trở nên quen thuộc với mỗi gia đình Việt Nam. Trên bàn thờ tổ tiên - nơi thiêng liêng nhất trong nhà, người ta cũng bày trí đủ các loại: mâm ngũ quả, kẹo bánh, mứt, rượu, ... đặc biệt là bánh chưng. Tất cả đã tạo nên một không khí, không gian rất “Tết”!

B. Bánh chưng sau khi đã thờ cúng tổ tiên xong, được dọn xuống để mọi người cùng **thưởng thức**. Hẳn chúng ta sẽ không ngớt lời tấm tắc rằng bánh chưng đúng là một trong những loại thức ăn ngon, béo, thơm và trông thật mỹ quan! Nó đã tôn lên niềm tự hào về văn hóa ẩm thực của người Việt Nam suốt chiều dài lịch sử. Đó là loại thức ăn vừa độc đáo, vừa gần gũi. Độc đáo ở chỗ: đây là loại bánh do chính người Việt Nam (Hoàng tử Lang Liêu - đời Hùng Vương thứ 6) sáng tạo nên.

C. Từ xưa tới nay, bánh chưng, bánh giầy Việt Nam không lẫn, không phỏng theo bất kỳ thứ bánh nào của các quốc gia khác. Nó là loại thức ăn rất gần gũi với người Việt Nam, được làm nên từ những nguyên liệu không đến nỗi hiếm hoi

trong dân gian như: gạo nếp, thịt heo, hành, tiêu, đậu xanh, lá dong rừng (hoặc lá chuối, lá tre...), lạt giang...và có khi thêm những nguyên liệu phụ như: quả chùm phù (lúc chín có màu đỏ), quả gấc... để tăng phẩm màu cho nhân bánh thêm đẹp.

D. Ngắm ra, phong tục truyền thống thờ cúng và thưởng thức bánh chưng ngày Tết của người Việt Nam thật lắm điều thú vị. Nó vừa mang nét văn hóa tín ngưỡng tâm linh, vừa mang nét văn hóa ẩm thực. Cả hai cùng quyện lẫn vào nhau trong một chỉnh thể cân xứng giữa một bên là vẻ hình thức bề ngoài, một bên là những nguyên liệu bên trong của bánh chưng. Chỉnh thể cân xứng, thống nhất đó được thể hiện bằng “quy trình”: gói, thờ cúng và thưởng thức bánh chưng như sự mặc định sở hữu về một trong những nét văn hóa đặc trưng của dân tộc Việt Nam.

Câu hỏi 1: Vào dịp Tết, hai bên xà nhà trong gia đình thường treo cái gì?

- A. Tranh dân gian.
- B. Tranh thêu.
- C. Câu đối.
- D. Ảnh thờ.

Câu hỏi 2: Thưởng thức có nghĩa là...

- A. nhận biết và hưởng thụ một cách thích thú.
- B. ngắm nhìn để nhận biết cái đẹp của con người và thiên nhiên.
- C. lắng nghe để cảm nhận nét đẹp của âm nhạc và âm thanh cuộc sống.
- D. ngửi để cảm nhận mùi thơm của hương, hoa...

Câu hỏi 3: Bánh chưng do ai sáng tạo ra?

- A. Một vị vua thông thái.
- B. Con trai của một vị vua.
- C. Con gái của một vị vua.
- D. Một vị sư cao tuổi.

Câu hỏi 20: Bánh chưng được bài viết miêu tả là sản phẩm sáng tạo của...

- A. người Trung Hoa.
- B. người Hàn Quốc.
- C. người Nhật Bản.
- D. người Việt Nam.

Câu hỏi 4: Loại nguyên liệu nào không phải là nguyên liệu để làm bánh chưng?

- A. Lá dong.
- B. Gạo nếp.
- C. Cá hộp.
- D. Đậu xanh.

Câu hỏi 5: Trong dân gian có nghĩa là trong...

- A. phạm vi đông đảo những người dân thường trong xã hội.
- B. phạm vi đông đảo những người công nhân nghèo trong một nhà máy.
- C. phạm vi đông đảo những người dân thành thị nghèo trong xã hội.
- D. phạm vi đông đảo những người dân sống ở nông thôn trong xã hội.

Câu hỏi 6: Tục thờ cúng bánh chưng ngày Tết của người Việt mang nét ý nghĩa văn hóa gì?

- A. Văn hóa làng xã.
- B. Văn hóa tâm linh.
- C. Văn hóa ẩm thực.
- D. Văn hóa phồn thực.

Câu hỏi 7: Từ câu đối trong bài có nghĩa là...

- A. đơn vị cơ bản của lời nói, do từ tạo thành, có một ngữ điệu nhất định, diễn đạt một ý trọn vẹn.
- B. đơn vị cơ bản của lời thơ do từ tạo thành, có một tiết tấu nhất định, thường viết bằng một dòng.

- C. bộ phận của đoạn nhạc, do các nhạc sĩ sáng tạo ra, tương đương với câu văn, câu thơ.
- D. thể văn gồm hai vế có số lượng từ bằng nhau và đối chọi nhau về cả lời lẫn ý.